

## BÁO CÁO

### **Cập nhật, đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025**

Tại Kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa X, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 0316/BC-UBND ngày 18/12/2025 về tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; theo đó, số liệu trong báo cáo là kết quả thực hiện đến thời điểm ngày 30/11/2025 để ước tính số liệu thực hiện năm 2025. Trong năm 2025, tỉnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là giai đoạn đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bên cạnh đó, thiên tai, bão lũ xảy ra vào những tháng cuối năm đã tác động đáng kể đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP 8% theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cùng sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh của tỉnh tiếp tục duy trì ổn định, đạt được nhiều kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực.

Trên cơ sở báo cáo rà soát, chuẩn số liệu kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2025 của các sở, ban, ngành và kết quả tổng hợp của Sở Tài chính; UBND tỉnh báo cáo cập nhật, đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU (nay cập nhật, điều chỉnh một số chỉ tiêu sau):**

##### **1. Các chỉ tiêu về kinh tế:**

(1) “Chỉ tiêu số (1) Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2025”

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2025 ước đạt 6,68% (KH cả năm: 8%), trong đó:

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 38,47%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 17,67%; Dịch vụ chiếm 40,07%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,79% (KH lần lượt là: 34,52% - 21,76% - 39,90% - 3,81%)”.

- Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau: “Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2025 ước đạt 6,68% (KH cả năm: 8%), trong đó:

*Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 37,61%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 17,84%; Dịch vụ chiếm 40,07%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,85% (KH lần lượt là: 34,52% - 21,76% - 39,90% - 3,81%)”*

**(2) “Chỉ tiêu số (2) GRDP bình quân đầu người”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) ước đạt 80,6 triệu đồng/người (KH: 80 triệu đồng/người)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 79,2 triệu đồng/người (KH: 80 triệu đồng/người)”.

**(3) “Chỉ tiêu số (3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 60.784 tỷ đồng, tăng 3,8% so với năm 2024, bằng 82,5% kế hoạch năm 2025, chiếm khoảng 26,5% trong tổng GRDP theo giá hiện hành (KH: 73.670 tỷ đồng, tăng 25,8%, chiếm khoảng 32% trong tổng GRDP theo giá hiện hành)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 57.900 tỷ đồng, tăng 3,56% so với năm 2024, bằng 78,59% kế hoạch năm 2025, chiếm khoảng 25,64% trong tổng GRDP theo giá hiện hành (KH: 73.670 tỷ đồng, tăng 25,8%, chiếm khoảng 32% trong tổng GRDP theo giá hiện hành)”.

**(4) “Chỉ tiêu số (4) Tổng kim ngạch xuất khẩu”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 2.800 triệu USD, tăng 26% so với năm 2024, bằng 125,3% kế hoạch năm 2025 (KH: 2.235 triệu USD, tăng 2,2%)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 2.801 triệu USD, tăng 26,1% so với năm 2024, bằng 125,3% kế hoạch năm 2025 (KH: 2.235 triệu USD, tăng 2,2%)”.

**(5) “Chỉ tiêu số (5) Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng”.**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 186.431 tỷ đồng, tăng 11,9% so với năm 2024, bằng 102,3% kế hoạch năm 2025 (KH: 182.281 tỷ đồng, tăng 9,4%)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 189.246 tỷ đồng, tăng 13,57% so với năm 2024, bằng 103,82% kế hoạch năm 2025 (KH: 182.281 tỷ đồng, tăng 9,4%)”.

**(6) “Chỉ tiêu số (6) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 16.490 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2024, bằng 101,10% kế hoạch năm 2025 (KH: 16.310 tỷ đồng, tăng 15%)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “*Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 18.154 tỷ đồng, tăng 28,2% so với năm 2024, bằng 111,3% kế hoạch năm 2025 (KH: 16.310 tỷ đồng, tăng 15%)*”.

**(7) “Chỉ tiêu số (7) Phát triển hạ tầng”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “*Phát triển hạ tầng: Đến cuối năm 2025, bảo đảm tưới chủ động cho 83,7% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới (KH: 83,7%); tỷ lệ đô thị hoá đạt 27,2% (KH: 27,2%)*”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “*Phát triển hạ tầng: Đến cuối năm 2025, bảo đảm tưới chủ động cho 83,7% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới (KH: 83,7%); tỷ lệ đô thị hoá đạt 41,28% (KH: 27,2%)*”.

**(8) “Chỉ tiêu số (9) Phát triển doanh nghiệp (DN)”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “*Phát triển doanh nghiệp (DN): Ước có 2.950 DN thành lập mới, tăng 57,4% so với năm 2024, bằng 80% kế hoạch năm 2025 (KH: 3.688 DN). Lũy kế đến cuối năm 2025, trên địa bàn tỉnh có khoảng 20.242 doanh nghiệp còn đăng ký, hoạt động (trong đó: Có 18.492 DN và 1.750 chi nhánh của DN ngoài tỉnh đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh); có 75 HTX thành lập mới, đạt 100% KH (KH: 75 HTX)*”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “*Phát triển doanh nghiệp (DN): Có 3.168 DN thành lập mới, tăng 63,64% so với năm 2024, bằng 85,9% kế hoạch năm 2025 (KH: 3.688 DN). Lũy kế đến cuối năm 2025, trên địa bàn tỉnh có 20.352 doanh nghiệp còn đăng ký, hoạt động (trong đó: Có 18.747 DN và 1.605 chi nhánh của DN ngoài tỉnh đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh); có 95 HTX thành lập mới, đạt 126,6% KH (KH: 75 HTX)*”.

**2. Các chỉ tiêu xã hội**

**(1) “Chỉ tiêu số (10) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “*Đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên (KH: giảm từ 3% trở lên), tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 4% trở lên (KH: giảm từ 4% trở lên); tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm còn 2,15% (KH: giảm còn 2,2%)*”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “*Đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,95% (KH: giảm từ 3% trở lên), tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 1,62% (KH: giảm từ 4% trở lên); tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm còn 2,15% (KH: giảm còn 2,2%)*”.

**(2) “Chỉ tiêu số (11) Giải quyết việc làm”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “*Giải quyết việc làm cho khoảng 55.800 lao động, bằng 100% kế hoạch năm 2025 (KH: 55.800 người), trong đó xuất khẩu lao động khoảng 2.500 người (KH: 2.950 người). Đến cuối năm 2025, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động tham gia hoạt động kinh tế chiếm 56%*”.

(KH: 56%); tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đạt 70% (KH: 70%), trong đó tỷ lệ có bằng cấp, chứng chỉ đạt 25% (KH: 25%); tỷ lệ lao động tham gia BHXH đạt 17,7% (KH: 17,7%)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “Giải quyết việc làm cho khoảng **55.960** lao động, bằng **100,29%** kế hoạch năm 2025 (KH: 55.800 người), trong đó xuất khẩu lao động khoảng **2.596** người (KH: 2.950 người). Đến cuối năm 2025, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động tham gia hoạt động kinh tế chiếm **61%** (KH: 56%); tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đạt 70% (KH: 70%), trong đó tỷ lệ có bằng cấp, chứng chỉ đạt **27%** (KH: 25%); tỷ lệ lao động tham gia BHXH đạt **17,61%** (KH: 17,7%)”.

**(3) “Chỉ tiêu số (12) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đến cuối năm 2025 đạt 59% (KH: 59%)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đến cuối năm 2025 đạt **61,73%** (KH: 59%)”.

**3. Chỉ tiêu môi trường**

**“Chỉ tiêu số (15) về môi trường”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Đến cuối năm 2025, tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 38,46% (KH: 100%); tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý đạt 92% (KH: 92%); tỷ lệ dân số thành thị được cung cấp nước sạch đạt 93,13% (KH: 93,13%); tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,42% (KH: 98,42%); tỷ lệ che phủ rừng (tính cả cây cao su) đạt 41,37% (KH: 41,37%)”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “Đến cuối năm 2025, tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 38,46% (KH: 100%); tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý đạt **92,39%** (KH: 92%); tỷ lệ dân số thành thị được cung cấp nước sạch đạt 93,13% (KH: 93,13%); tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt **98,49%** (KH: 98,42%); tỷ lệ che phủ rừng (tính cả cây cao su) đạt **41,06%** (KH: 41,37%)”.

**4. Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội**

**“Chỉ tiêu số (16) về quốc phòng, an ninh”**

- Tại Báo cáo số 0316/BC-UBND: “Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội đạt từ 85% trở lên (KH: 85%), trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng được điều tra, làm rõ đạt từ 90% trở lên (KH: 90%). An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững, tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí so với năm 2024”.

- **Nay cập nhật kết quả thực hiện đến 31/12/2025 như sau:** “*Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội đạt 86,56% (KH: 85%), trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng được điều tra, làm rõ đạt 94,48% (KH: 90%). An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững, tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí so với năm 2024*”.

## 5. Về cải cách hành chính

“*Chỉ tiêu số (17) về cải cách hành chính*”

Ngày 11/5/2026, Bộ Nội vụ đã công bố kết quả Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2025. Nay cập nhật kết quả: “**Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) tỉnh Đắk Lắk năm 2025 đạt 89,38% (KH: 88,5%); trung bình cả nước 89,96%, xếp vị thứ 22/34 tỉnh, thành phố**”.

6. Trên cơ sở cập nhật kết quả thực hiện 17 chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/7/2025 của HĐND tỉnh, tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của tỉnh Đắk Lắk năm 2025 được tổng hợp như sau:

- **Có 06 chỉ tiêu nổi bật, vượt kế hoạch, gồm:** (1) Tổng kim ngạch xuất khẩu; (2) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; (3) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; (4) Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index); (5) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; (6) Phát triển hạ tầng.

- **Có 04 chỉ tiêu đạt kế hoạch, gồm:** (1) Phát triển nhà ở xã hội; (2) Y tế; (3) Xây dựng nông thôn mới; (4) Quốc phòng, an ninh.

- **Có 04 chỉ tiêu hoàn thành một phần kế hoạch:** (1) Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; (2) Môi trường; (3) Lao động, việc làm; (4) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo.

- **Có 03 chỉ tiêu không đạt kế hoạch, gồm:** (1) Tốc độ tăng Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh; (2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội; (3) GRDP bình quân đầu người.

(Số liệu thay đổi chi tiết tại phụ lục I và phụ lục II kèm theo)

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN TỪNG NGÀNH, LĨNH VỰC (nay cập nhật, điều chỉnh một số chỉ tiêu sau):**

## 2. Về lĩnh vực kinh tế

“**2.1. Sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn**”

- Giá trị tổng sản phẩm nông, lâm, thủy sản (giá SS 2020) ước đạt **55.211** tỷ đồng, tăng 4,53% so với năm 2024.

- Năm 2025 tổng diện tích gieo trồng đạt **454.640** ha cây hàng năm (Đông Xuân, Hè Thu, Thu Đông). Diện tích năng suất và sản lượng phần lớn đều vượt kế hoạch đề ra, đặc biệt đối với nhóm cây lương thực, rau màu và cây thực phẩm, góp

phần đảm bảo nguồn cung cấp ổn định trong tình phục vụ xuất khẩu<sup>1</sup>, Tổng sản lượng lương thực năm 2025 đạt **1.818,7** nghìn tấn, tăng **2,67%** so với năm 2024, bằng **120,05%** kế hoạch năm 2025. Sản xuất cây lâu năm tiếp tục duy trì ổn định, với diện tích đạt **391.521** ha; sản lượng nhiều cây chủ lực đạt và vượt chỉ tiêu (*sầu riêng đạt 443,4 nghìn tấn, tăng 21,40 % so với năm 2024, đạt 114,39% kế hoạch; Cao su khô đạt 39,5 nghìn tấn, tăng 7,81% so với năm 2024, đạt 107,01% so với kế hoạch; Điều đạt 39,6 nghìn tấn, tăng 11,24% so với năm 2024, đạt 101,23% kế hoạch; Mía đạt 3.353,9 nghìn tấn, tăng 11,90 % so với năm 2024, đạt 108,35% kế hoạch; Sắn đạt 1.463,3 nghìn tấn, giảm 7,37 % so với năm 2024, đạt 106,23% kế hoạch*). Trong đó, Sầu riêng và hồ tiêu là hai sản phẩm nông nghiệp đang được mùa và có giá tốt trong thời gian gần đây.

- Sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh được duy trì ổn định. Tổng đàn vật nuôi chính của tỉnh năm 2025 đạt **24.658** nghìn con (*tăng 7,71% so với năm 2024, đạt 104,33% kế hoạch*). Sản lượng thịt hơi các loại ước đạt **376.440** tấn (*ổn định so với năm 2024, đạt 100% kế hoạch*); sản lượng trứng các loại ước đạt 934,59 triệu quả (*tăng 16,54% so với năm 2024, đạt 113,84% kế hoạch*). Công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm được triển khai quyết liệt; việc kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên địa bàn được tăng cường. Tuy nhiên, dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến ngành chăn nuôi, nguồn cung thực phẩm và môi trường. Từ đầu năm đến nay, đã phát sinh và tiêu hủy 10.197 con tại 62 xã, phường. Công tác kiểm dịch gia súc, gia cầm xuất tỉnh, nhập tỉnh được kiểm soát chặt chẽ.

- Công tác phát triển rừng được quan tâm thực hiện ngay từ đầu năm, tuy nhiên do tình hình sáp nhập tỉnh nên kết thúc năm 2025 diện tích trồng rừng tập trung trên toàn tỉnh được **8.311** ha, đạt **96,64%** so với kế hoạch và giảm hơn **26%** so với cùng kỳ năm 2024. Tỷ lệ che phủ đạt **41,06%**. Công tác quản lý, bảo vệ, PCCC rừng được các ngành chức năng, địa phương và chủ rừng chú trọng thực hiện. Tuy nhiên, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép vẫn còn xảy ra. Kết thúc năm 2025 trên

<sup>1</sup> Trong đó: Diện tích gieo trồng toàn tỉnh năm 2025 là 846.161ha, trong đó diện tích cây hằng năm 456.640 ha, cây lâu năm 391.521 ha:

- Cây hằng năm: 456.640 ha/451.061 ha kế hoạch, đạt 100,79% kế hoạch. Trong đó diện tích lúa nước là 176.369 ha, ngô 82.255 ha, khoai lang 5.965 ha, sắn 61.151 ha, mía 46.583 ha, đậu các loại 22.191 ha, đậu nành 987 ha, đậu lạc 4.632 ha, rau xanh 22.424 ha, thuốc lá 1.888 ha, mè 1.997 ha, ...

- Cây lâu năm đạt 391.521 ha, tăng 4.551 ha so với năm 2024. Trong đó cây công nghiệp 311.516 ha, cây ăn quả 79.605 ha (Cà phê 217.654 ha, sản lượng 582.113 tấn; Cây cao su 33.782ha, sản lượng 39.488 tấn; Cây hồ tiêu 28.804 ha, sản lượng 79.300 tấn; Cây điều 26.408 ha, sản lượng 39.579 tấn.... ;sầu riêng 41.828 ha, sản lượng 443.383 tấn, Chuối 5.122 ha, sản lượng 104.118 tấn, Bơ 3.764 ha, sản lượng 42,691 tấn; Chanh leo 2.714 ha, sản lượng 34.524 tấn; Mít 2.132 ha, sản lượng 38.928 tấn...

toàn tỉnh xảy ra **952** vụ, tịch thu hơn **426,478** m<sup>3</sup> gỗ các loại, tổng thu nộp ngân sách nhà nước đạt hơn **3,12** tỷ đồng.

- Hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản đạt nhiều kết quả tích cực. Trong năm 2025, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt **8.694 ha**, đạt **85,4%** kế hoạch, tăng **1,6%** so với năm 2024; sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt **40.779** tấn, đạt **96,68%** kế hoạch tăng **1%** so với năm 2024; sản lượng khai thác ước đạt **73.750** tấn, đạt **102,47%** kế hoạch, tăng **3,58%** so với cùng kỳ. Công tác phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) được tập trung triển khai quyết liệt. Tỉnh đã tổ chức các đoàn kiểm tra, khảo sát tại vịnh Vũng Rô và làm việc với các xã, phường ven biển nhằm đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chống khai thác IUU. Đồng thời, chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn thanh tra lần thứ 5 của Ủy ban Châu Âu (EC) và thực hiện báo cáo định kỳ hàng tuần với Ban chỉ đạo Quốc gia về IUU theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn được đầu tư nâng cấp và từng bước hiện đại hóa, phục vụ ngày càng tốt hơn cho sản xuất, đời sống dân sinh, phòng chống thiên tai. Đến hết năm 2025, toàn tỉnh có 1.207 công trình thủy lợi<sup>2</sup>, đảm bảo chủ động tưới cho 83,7% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới. Năm 2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 16 đợt thiên tai (gồm: 01 cơn bão, 09 đợt mưa lớn, lũ, ngập lụt và 06 trận dông, lốc, sét, mưa đá) gây ảnh hưởng lớn đến đời sống, tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Thiên tai đã gây thiệt hại lớn về người, nhà cửa và tài sản của nhân dân, nhiều công trình cơ sở hạ tầng, trường học, cơ sở y tế, giao thông, thủy lợi, điện lực,... bị sạt lở, hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra khoảng hơn **9.730** tỷ đồng.

- Về công tác hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai: Tổng nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Đắc Lắc là 1.351.293 triệu đồng, gồm: ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí với tổng số tiền 1.254 tỷ đồng; ngân sách thành phố Đà Nẵng và tỉnh Nghệ An hỗ trợ là 5 tỷ đồng; dự phòng ngân sách cấp tỉnh là 92,29 tỷ đồng. Ngoài ra, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đơn vị liên quan đã tiếp nhận và phân bổ kinh phí từ nguồn đóng góp tự nguyện cấp tỉnh trên 455 tỷ đồng từ các địa phương, tổ chức, cá nhân ủng hộ khắc phục hậu quả thiên tai. Đến hết năm 2025, tỉnh đã chi và phân bổ hơn **708,8** tỷ đồng để hỗ trợ người dân và các địa phương trong vùng bị ảnh hưởng khắc phục thiệt hại.

## ***“2.2. Về sản xuất công nghiệp”***

<sup>2</sup> Gồm: 675 hồ chứa nước, 286 đập dâng, 244 trạm bơm và 02 hệ thống đê bao.

Chỉ số sản xuất công nghiệp cả năm ước tăng **11,27%** so với năm 2024 (KH: tăng 10%). Trong đó, khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò động lực chính; sản lượng nhiều sản phẩm chủ lực tăng cao so với cùng kỳ, như: cà phê bột các loại tăng 17,18%; tinh bột sắn tăng 10,5%; cao su và sản phẩm từ cao su tăng 106,16%; quần áo may sẵn tăng 53,58%; bia các loại tăng 4,5%;...

### **“2.3. Về thương mại - dịch vụ”**

- Trước tình hình đó, các ngành chức năng đã chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp ổn định thị trường, đảm bảo cung ứng đầy đủ hàng hóa thiết yếu và bình ổn giá cả, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực đến đời sống Nhân dân và ổn định sinh hoạt của người dân. Nhờ đó, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa hoặc tăng giá đột biến. Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả năm đạt **189.246** tỷ đồng, tăng **13,57%** so với năm 2024, đạt **103,82%** kế hoạch (KH: 182.281 tỷ đồng). Các doanh nghiệp thương mại chủ động triển khai nhiều chương trình khuyến mại, kích cầu tiêu dùng, góp phần bình ổn giá cả và thúc đẩy lưu thông hàng hóa. Tích cực tham gia các hội chợ, lễ hội và chương trình kết nối cung cầu trong và ngoài nước<sup>3</sup>, qua đó góp phần quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ và tăng cường liên kết thương mại. Đồng thời, các lực lượng chức năng chủ động phối hợp thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Bên cạnh đó, tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện nghiêm việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, góp phần giữ ổn định thị trường, thúc đẩy lưu thông hàng hóa và phát triển thương mại nội địa.

- Hoạt động xuất khẩu tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả tích cực. Các doanh nghiệp tập trung thực hiện các đơn hàng đã ký kết, chủ động duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ, nhất là đối với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực. Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2025 đạt **2.801** triệu USD, tăng **26,1%** so với năm 2024, đạt 125,3% kế hoạch (KH: 2.235 triệu USD). Sản lượng xuất khẩu các mặt hàng chủ lực như cà phê, hạt điều, cao su, sầu riêng đều tăng khá so với cùng kỳ; giá xuất khẩu các mặt hàng nông sản duy trì ở mức cao, góp phần làm kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh, vượt mục tiêu đề ra.

---

<sup>3</sup> Như: Tham gia Hội chợ Quốc tế Thương mại, Du lịch và Đầu tư Hành lang kinh tế Đông Tây - Đà Nẵng; Lễ hội Cà phê Trung Quốc - Việt Nam (Hồng Hà) lần thứ nhất năm 2025; đồng thời triển khai các hoạt động khuyến mại và tham gia Hội chợ Mùa Thu năm 2025 tại Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC), thành phố Hà Nội; Hội chợ Công nghiệp, Thương mại và Hàng tiêu dùng quốc gia Việt Nam (VIEE); cùng Chương trình kết nối cung cầu giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành năm 2025;...

- Hoạt động tín dụng, ngân hàng trên địa bàn phát triển ổn định và an toàn; các tổ chức tín dụng và ngân hàng thương mại tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định của NHNN Việt Nam về lãi suất huy động và lãi suất cho vay. Đến 31/12/2025, tổng vốn huy động đạt **167.313** tỷ đồng, tăng **18%** so với cuối năm 2024, đạt **102,3%** so với kế hoạch; dư nợ cho vay đạt **260.490** tỷ đồng, tăng **15,93%** so với cuối năm 2024, đạt **101,6%** so với kế hoạch; nợ xấu chiếm tỷ lệ **1,02%** trên tổng dư nợ, duy trì trong ngưỡng an toàn. Bên cạnh đó, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng, cơ bản đáp ứng nhu cầu vay vốn của các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo và các hộ có hoàn cảnh khó khăn, góp phần thực hiện tốt mục tiêu an sinh xã hội tại địa phương. Đến 31/12/2025, dư nợ cho vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh ước đạt **14.464** tỷ đồng tăng **12,61%** so với cuối năm 2024, đạt **102,4%** kế hoạch.

#### **“2.4. Về thu, chi ngân sách nhà nước”**

- Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 đạt **18.154** tỷ đồng, tăng **28,19%** so với năm 2024, bằng **111,3%** dự toán HĐND tỉnh giao và bằng **135,5%** dự toán Trung ương giao (*KH năm 2025: HĐND tỉnh giao 16.310 tỷ đồng; dự toán Trung ương giao 13.398 tỷ đồng*). Trong đó: Các khoản thu nội địa đạt **17.905** tỷ đồng, tăng **28,58%** so với năm 2024, bằng **111%** dự toán tỉnh giao và bằng **135,21%** dự toán Trung ương giao; thu nội địa trừ thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết đạt **11.574** tỷ đồng, tăng **24,27%** so với năm 2024, bằng **129,13%** dự toán tỉnh giao và bằng **126,63%** dự toán Trung ương giao. Tổng thu tiền sử dụng đất đạt **5.916** tỷ đồng, tăng **69,83%** so với năm 2024, bằng **92,13%** dự toán tỉnh giao và bằng **157%** dự toán Trung ương giao.

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện **42.410** tỷ đồng, tăng **25,13%** so với năm 2024, bằng **112,5%** dự toán Trung ương giao và bằng **99,36%** dự toán tỉnh giao; trong đó, chi thường xuyên đạt **29.627** tỷ đồng, bằng **108,72%** dự toán Trung ương giao và bằng **107,86%** dự toán tỉnh giao; chi đầu tư phát triển đạt **9.621** tỷ đồng, bằng **82,11%** dự toán Trung ương giao và bằng **67,03%** dự toán tỉnh giao. Việc tăng chi ngân sách chủ yếu do thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức chịu tác động từ việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 167/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **“2.5. Về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể”**

- Số doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Trong năm, có **3.168** doanh nghiệp thành lập mới, đạt **85,9%** so với kế hoạch 2025, tăng **63,64%** so với năm 2024; tổng vốn đăng ký đạt **33.601** tỷ

đồng, đạt **127,04%** so với kế hoạch; đồng thời, có **626** doanh nghiệp tạm ngừng đã quay trở lại hoạt động kinh doanh, tăng **15,07%** so với năm 2024. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của tình hình kinh tế thế giới, số lượng doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng vẫn tiếp tục gia tăng; toàn tỉnh có **548** doanh nghiệp giải thể, tăng **49,73%** so với năm 2024 và **1.421** doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, tăng **15,53%** so với năm 2024. Đến nay, tổng số doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp ngoài tỉnh còn đăng ký hoạt động là **20.352** đơn vị (*18.747 doanh nghiệp, 1.605 chi nhánh của doanh nghiệp ngoài tỉnh*).

- Khu vực kinh tế tập thể được quan tâm chỉ đạo; các ngành, các địa phương tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế tư nhân. Toàn tỉnh có **95** hợp tác xã thành lập mới và **973** hợp tác xã, liên hiệp HTX còn hoạt động. Các hợp tác xã hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho người dân khu vực nông thôn. Bên cạnh đó, công tác củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã được chú trọng; nhiều hợp tác xã đã chủ động đổi mới mô hình tổ chức, mở rộng liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, chuyển đổi số trong quản lý và sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường. Cùng với đó, tỉnh tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể như đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; hỗ trợ vốn vay ưu đãi, xúc tiến thương mại, xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực của địa phương, từng bước nâng cao vai trò của khu vực kinh tế tập thể trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **“2.6. Về đầu tư phát triển”**

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cả năm ước đạt **57.900** tỷ đồng, tăng **3,56%** so với năm 2024, đạt **78,59%** kế hoạch (*KH: 73.670 tỷ đồng*), trong đó vốn đầu tư của dân cư và tư nhân đạt **34.755** tỷ đồng, tăng **14,63%** so với năm 2024; vốn đầu tư của khu vực Nhà nước ước đạt **20.955** tỷ đồng, giảm **2,77%** và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt **2.189** tỷ đồng, giảm **45,78%** so với năm 2024.

- Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh sau điều chỉnh, bổ sung là **16.175.210** triệu đồng<sup>4</sup>. Trong đó, đã giao chi tiết đến các chủ đầu tư để triển khai

<sup>4</sup> Trong đó: Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 8.828.090 triệu đồng; Nguồn vốn ngân sách địa phương là 7.347.120 triệu đồng.

các chương trình, dự án đầu tư công năm 2025 là **15.977.950** triệu đồng<sup>5</sup>. Đến hết ngày 31/01/2026, các đơn vị, chủ đầu tư đã triển khai thực hiện và giải ngân được **9.961.941** triệu đồng, đạt **62,3%**<sup>6</sup>. Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình MTQG giải ngân đạt **59,7%**.

### **3. Về lĩnh vực văn hoá - xã hội**

#### **“3.1. Về lao động, việc làm và an sinh xã hội”**

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động, việc làm; đẩy mạnh cải cách chính sách và mở rộng đối tượng tham gia BHXH. Công tác quản lý nhà nước về cho thuê lại lao động được tăng cường, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và góp phần ổn định quan hệ lao động. Đồng thời, chú trọng triển khai các hoạt động hỗ trợ giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, như tổ chức Ngày hội việc làm, duy trì các điểm tư vấn, giới thiệu việc làm nhằm kết nối cung - cầu lao động. Thực hiện cho vay ưu đãi để người lao động duy trì, mở rộng sản xuất, tự tạo việc làm và hỗ trợ vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng,... góp phần nâng cao thu nhập và ổn định đời sống Nhân dân. Năm 2025, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho khoảng **55.960** người, đạt **100,29%** kế hoạch; xuất khẩu lao động **2.596** người, đạt **88%** kế hoạch, chủ yếu là lao động thời vụ trong lĩnh vực nông, ngư nghiệp tại Hàn Quốc. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm còn 2,15% (*KH: giảm còn 2,2%*); tỷ lệ lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp giảm còn **61%** (*không đạt KH: 56%*). Tỷ lệ lao động tham gia BHXH đạt **17,61%**. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tiếp tục duy trì công tác đào tạo; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% (*KH: 70%*), trong đó lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt **27%** (*KH: 25%*).

- Các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng chống tệ nạn xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Các hoạt động đền

---

<sup>5</sup> Trong đó: Ngân sách trung ương là 8.828.086 triệu đồng; ngân sách địa phương là 7.149.864 triệu đồng. Phần còn lại không giao chi tiết để thực hiện do một số lý do như: Dự toán chuẩn bị đầu tư của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thấp hơn số vốn được trung ương phân bổ để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; một số dự án đầu tư từ ngân sách địa phương chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư và không còn nhu cầu.

<sup>6</sup> Trong đó: Nguồn ngân sách trung ương: Đã giải ngân được 5.317.321/8.828.086 triệu đồng, đạt 60,2% KH; Nguồn vốn ngân sách địa phương: Đã giải ngân 4.644.621/7.149.864 triệu đồng, đạt 65%KH.

ơn, đáp nghĩa được quan tâm thực hiện<sup>7</sup>. Trong năm 2025, đã giải quyết chế độ đối với hơn **3.140** hồ sơ người có công, thân nhân người có công và các đối tượng liên khác đủ điều kiện

- Trước những thiệt hại nặng nề do bão, lũ gây ra, tỉnh đã triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả công tác huy động, tiếp nhận và phân bổ các nguồn lực hỗ trợ. Tỉnh đã tiếp nhận nhiều nguồn hỗ trợ từ Trung ương, các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và cộng đồng xã hội, bao gồm lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu và kinh phí cứu trợ<sup>8</sup>; đồng thời nhanh chóng phân bổ về các địa phương, bảo đảm đúng đối tượng và kịp thời hỗ trợ người dân ổn định đời sống sau thiên tai. Bên cạnh đó, nhiều tổ chức thiện nguyện và cá nhân cũng chủ động hỗ trợ trực tiếp cho người dân vùng lũ, góp phần thiết thực vào việc khắc phục khó khăn. Song song với nguồn lực xã hội hóa, tỉnh đã chủ động sử dụng ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ và Quỹ cứu trợ để triển khai các biện pháp hỗ trợ khẩn cấp, từ mua sắm nhu yếu phẩm, phòng chống dịch bệnh đến sửa chữa, xây dựng lại nhà ở và khắc phục môi trường. Tổng kinh phí UBND tỉnh đã phân bổ từ nguồn ngân sách nhà nước trong năm 2025 là **708,8** tỷ đồng<sup>9</sup>.

### **“3.2. Về giáo dục và đào tạo”**

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho năm học mới; tổ chức khai giảng và triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2025-2026 theo đúng quy định và tiến độ đề ra. Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018, nâng cao chất lượng dạy và học. Giáo dục STEM đã có bước chuyển biến mạnh mẽ; chất lượng giáo dục mũi nhọn của tỉnh đạt nhiều kết quả nổi bật, đạt thành tích cao trong các

<sup>7</sup> Dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 đã thăm, tặng 105.899 suất quà với tổng kinh phí hơn 37 tỷ đồng. Tặng quà của Chủ tịch nước cho người có công với cách mạng nhân kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với 30.124 suất quà, tổng kinh phí: 15 tỷ đồng. Tặng cho các đối tượng chính sách người có công nhân dịp kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ với 54.897 suất quà, tổng kinh phí: 20 tỷ đồng,...

<sup>8</sup> Theo Công văn số 676/MTTQ-BTT ngày 24/4/2026 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, trong năm 2025 đã tiếp nhận:

- Hàng hóa, nhu yếu phẩm và chủ động phân phối về các xã, phường gặp khó khăn do ảnh hưởng lũ lụt, với số hàng hoá có khối lượng hơn 2.642,8 tấn hàng, ước trị giá hơn 68,4 tỷ đồng và 23.213 suất quà

- Tiếp nhận tổng số tiền các tổ chức, cá nhân đã chuyển trực tiếp vào tài khoản của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để hỗ trợ Nhân dân bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 13 và mưa lũ trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền hơn 468,051 tỷ đồng.

<sup>9</sup> Trong năm 2025, NSTW hỗ trợ 1.254 tỷ đồng (gồm: 230 tỷ đồng khắc phục hậu quả do bão số 13; 650 tỷ đồng khắc phục khẩn cấp thiệt hại do mưa lũ gây ra; 374 tỷ đồng để hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật gây ra năm 2025); thành phố Đà Nẵng hỗ trợ 2 tỷ đồng; tỉnh Nghệ An hỗ trợ 3 tỷ đồng. UBND tỉnh đã phân bổ 708,8 tỷ đồng; trong đó: từ nguồn NSTW bổ sung có mục tiêu 643,8 tỷ đồng; từ nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh 65 tỷ đồng. Số kinh phí còn lại, UBND tỉnh tiếp tục phân bổ trong năm 2026.

kỳ thi quốc gia và khu vực<sup>10</sup>. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác giáo dục, đào tạo được quan tâm đầu tư, nguồn lực từ xã hội hoá được đẩy mạnh. Toàn tỉnh hiện có **834/1.351** trường đạt chuẩn quốc gia, đạt **61,73%** (KH: 59%). Bên cạnh đó, triển khai Thông báo Kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới, tỉnh đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 03 trường học tại 3 xã biên giới trên địa bàn tỉnh đưa vào danh mục các trường học đầu tư xây dựng năm 2025<sup>11</sup> và đã tổ chức lễ khởi công xây dựng các trường học trong tháng 11/2025.

### **“3.3. Về y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân”**

- Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thực hiện; các cơ sở y tế trên địa bàn duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh cho người dân<sup>12</sup>. Tăng cường công tác giám sát, theo dõi tình hình, báo cáo và xử lý dịch bệnh<sup>13</sup>. Đặc biệt, sau bão và mưa lũ gây ngập úng tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, ngay sau khi nước rút, ngành chức năng đã chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn để các đơn vị thực hiện làm sạch nguồn nước, vệ sinh môi trường, khử khuẩn, phòng chống nguy cơ ô nhiễm từ các chất thải phát tán do mưa lũ, ngập úng, góp phần phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe nhân dân sau lũ. Tiếp tục triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng, đến nay tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đủ 8 loại vắc xin đạt **86,4%**; phụ nữ mang thai được tiêm phòng uốn ván 2 mũi đạt tỷ lệ **82,1%**. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo độ tuổi) giảm còn 13,6%; số giường bệnh đạt 29,75 giường/vạn dân; số bác sỹ đạt 8,6 bác sỹ/vạn dân.

- Công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm được thực hiện thường xuyên tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và kinh doanh dịch vụ ăn uống. Tuy nhiên, trong năm trên địa bàn tỉnh xảy ra **07** vụ ngộ độc thực phẩm với **84** người mắc, tăng **02** vụ và tăng **38** người mắc so với năm 2024. Do đó, yêu cầu các ngành, địa phương tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát chuỗi cung ứng thực phẩm, đặc biệt tại các bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn, chợ dân sinh và vùng sản xuất nhỏ lẻ. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh và người chế biến thực phẩm nâng cao nhận thức, tuân thủ quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm,

<sup>10</sup> Học sinh tỉnh Đắk Lắk (cũ) đạt 72 giải trong kì thi học sinh giỏi cấp quốc gia (02 giải Nhất môn Tin học, 13 giải Nhì, 18 giải Ba và 39 giải Khuyến khích); 02 giải Nhì và 01 giải Triển vọng Cuộc thi Khoa học kỹ thuật toàn quốc; 15/15 học sinh tiêu học tham gia và đạt giải cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt cấp toàn quốc, trong đó 01 em đạt giải Tiến sĩ, 03 giải Nhất, 05 giải Nhì, 06 giải Ba,...

Tỉnh Phú Yên (cũ) có 08/08 em đạt giải Cuộc thi Trạng nguyên tiếng Việt cấp toàn quốc (02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích); 50 học sinh đạt giải trong kì thi học sinh giỏi cấp quốc gia với 01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 22 giải Ba và 23 giải Khuyến khích; có 3/3 dự án dự thi đạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật toàn quốc tại (trong đó: 2 giải Ba và 01 giải Triển vọng),...

<sup>11</sup> Gồm: Trường nội trú liên cấp TH-THCS Ia Lốp, Trường nội trú liên cấp TH-THCS Ia Rvê, Trường nội trú liên cấp TH-THCS Buôn Đôn.

<sup>12</sup> Trong năm 2025, đã khám 4.609.879 lượt, điều trị nội trú cho 502.914 lượt, điều trị ngoại trú cho 192.988 lượt.

<sup>13</sup> Trong năm, toàn tỉnh ghi nhận 8.961 trường hợp mắc sốt xuất huyết, trong đó có 05 trường hợp tử vong; 1.601 ca mắc tay chân miệng; 07 ca mắc bệnh Rubella; 698 trường hợp mắc bệnh sởi, trong đó có 01 trường hợp tử vong; 7 trường hợp mắc bệnh Dại và tử vong.

nhằm bảo đảm sức khỏe và quyền lợi của người tiêu dùng.

- \* **Công tác bảo hiểm:** Đến hết năm 2025, tổng số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN là **3.063.905** người, tổng thu bảo hiểm toàn tỉnh đạt hơn **8.106,723** tỷ đồng, đạt **105,34%** kế hoạch; trong đó số người tham gia BHYT là **2.643.128** người, đạt **100,32%** kế hoạch, tỷ lệ bao phủ BHYT 95% dân số của tỉnh (KH: 95%).

### **“3.4. Về văn hóa, thể thao và thông tin, truyền thông”**

Phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tiếp tục phát triển, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, nổi bật là các hoạt động hưởng ứng “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và tháng hoạt động thể dục thể thao cho mọi người. Đến cuối năm, tham gia thi đấu 86 giải thể thao, đạt 452 huy chương các loại (106 huy chương vàng, 124 huy chương bạc, 222 huy chương đồng). Toàn tỉnh có 119 vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia (48 Kiện tướng, 71 cấp I), tham gia 10 giải quốc tế đạt: 04 HCV, 07 HCB, 01 HCD<sup>14</sup>.

### **“3.6. Về công tác dân tộc và tôn giáo”**

- Công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc ổn định kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; khối đại đoàn kết các dân tộc ngày càng được củng cố, niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước tiếp tục được tăng cường. Công tác tham mưu triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong cộng đồng được tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số<sup>15</sup>. Đến nay, có 01 xã được đưa ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn, đạt tỷ lệ 1,5%; số thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn là 65 thôn, đạt tỷ lệ 12,4%, có 01 xã khu vực III, 04 xã khu vực II, 52 xã khu vực I đạt chuẩn nông thôn mới.

- Công tác tôn giáo và thực hiện chính sách tôn giáo được triển khai đúng quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo chính đáng của Nhân dân trên địa bàn. Các nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp của các tổ chức và cá nhân tôn giáo được xem xét, giải quyết kịp thời<sup>16</sup>. Tỉnh chú trọng thực hiện tốt các chế

<sup>14</sup> Tham gia 10 giải quốc tế (có 07 giải đạt huy chương): Giải Vô địch Karate Đông Nam Á đạt 02 HCV (Hồ Lộc, Văn Minh Hiếu); giải vô địch Bắn súng Đông Nam Á đạt 02 HCV, 02 HCB (Lê Anh Tuấn); giải Vô địch Muay Châu Á đạt 01 HCB (Văn Thị Ngọc Huyền); giải Quốc tế Bán Marathon quốc tế Việt Nam đạt 01 HCB (Lê Thị Tuyết); giải Vô địch U15 - U17 Boxing Châu Á đạt 01 HCD (Nguyễn Trọng Tiên); Đặc biệt, tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á năm 2025 (SEA Games 33) VĐV Lê Thị Tuyết (môn Điền kinh) xuất sắc giành được 02 HCB (nội dung: 5.000m và 10.000m) và VĐV Lê Phạm Văn Anh xuất sắc đạt 01 huy chương Bạc (nội dung: đôi Nam nữ cùng 3 dây).

<sup>15</sup> Đến hết ngày 31/12/2025, đã giải ngân được 1.013.556 triệu đồng. Trong đó: Vốn đầu tư phát triển đã giải ngân được 536.180 triệu đồng, đạt 54,4%; Vốn sự nghiệp đã giải ngân được 477.376 triệu đồng, đạt 58,7%.

<sup>16</sup> Trong năm 2025, UBND tỉnh giải quyết 17 hồ sơ về thành lập, đổi tên tổ chức tôn giáo trực thuộc; mời cá nhân người nước ngoài đến hoạt động tôn giáo; tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo; tiếp nhận thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung. Chỉ đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo giải quyết theo thẩm quyền 94 hồ sơ (Công giáo: 32; Phật giáo: 38; Tin lành: 16; Cao đài: 05; Giáo hội Cơ đốc Phục Lâm: 03) về các lĩnh vực: thuyền chèo, phong phâm, bổ nhiệm, tổ chức lễ và các sinh hoạt khác.

độ, chính sách và chương trình phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân vùng đồng bào có đạo. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo thực hiện phương châm sống “tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa chính quyền với các chức sắc, tín đồ các tôn giáo trên địa bàn.

### ***“3.7. Về công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế”***

- Công tác lãnh sự, lễ tân được thực hiện nghiêm túc, chu đáo; các hoạt động đón tiếp đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh được tổ chức trọng thị, đúng quy định; việc quản lý, theo dõi các đoàn vào, đoàn ra được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm đúng quy trình, quy định hiện hành<sup>17</sup>.

- *Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (NGO):* Các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật. Lũy kế đến 31/12/2025, UBND tỉnh đã phê duyệt tiếp nhận **29** khoản viện trợ, với tổng giá trị gần **27** tỷ đồng, tương đương hơn **1** triệu USD.

## **4. Về lĩnh vực nội chính**

### ***“4.1. Về công tác nội vụ và cải cách hành chính”***

- Tỉnh tập trung thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Thường trực Ban Chỉ đạo tổng kết và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai Đề án sắp xếp, hợp nhất, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thực hiện các nội dung liên quan đến tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hợp nhất tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Phú Yên; thường xuyên rà soát các khó khăn, vướng mắc trong triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp để kịp thời tháo gỡ nhằm đảm bảo bộ máy hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu quả. Các nhiệm vụ về công tác cán bộ, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được triển khai đầy đủ<sup>18</sup>. Hoàn thành việc thẩm định, phê duyệt hồ sơ, xử lý giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách đối với các đối tượng cán bộ, công chức chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 167/2025/NĐ-CP của

<sup>17</sup> Có hơn **305 đoàn/2.210** lượt người đến làm việc tại tỉnh. Trong đó có 04 đoàn cơ quan đại diện ngoại giao tại Việt Nam của các nước: Thụy Sĩ, Liên minh châu Âu, Australia, Ấn Độ; **20** đoàn chính quyền địa phương của các nước Lào, Campuchia, Pháp...; Có 50 đoàn/139 lượt người đi nước ngoài (trong đó có 06 đoàn cấp tỉnh đi dự Hội nghị đầu tư thường niên tại UAE; **Trung Quốc**; quảng bá địa phương tại Séc, Bỉ, Thụy Sĩ; đi chúc Tết tại Campuchia và Nam Lào). Xử lý các vụ việc liên quan đến công dân nước ngoài tử vong, nhập cảnh trái phép và phối hợp bảo hộ công dân Đắk Lắk ở nước ngoài,...

<sup>18</sup> Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tiếp nhận và bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 143 trường hợp. Công nhận kết quả kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục đối với 633 người trúng tuyển. Cử cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng Chuyên viên cao cấp 04 trường hợp; bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên đối với 01 trường hợp,...

Chính phủ; đến nay, đã có **3.387** người được ban hành quyết định chi trả chính sách, chế độ khi nghỉ công tác, với tổng số tiền đã chi trả là **3.341** tỷ đồng. Công tác xây dựng chính quyền, địa giới hành chính, đào tạo bồi dưỡng và công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân được thực hiện kịp thời, đúng quy định<sup>19</sup>.

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được thực hiện hiệu quả gắn với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo sự đồng bộ, ổn định và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính năm 2025; 100% các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn hai tỉnh đã xây dựng, triển khai hiệu quả Kế hoạch CCHC và thực hiện ký cam kết trách nhiệm của người đứng đầu với UBND tỉnh. Sau sắp xếp, UBND tỉnh đã kịp thời hợp nhất Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2025 và ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị chuyên đề CCHC; thành lập Ban Tổ chức cuộc thi tuyên truyền CCHC; Kế hoạch Cải thiện và nâng cao các chỉ số về CCHC; thành lập Tổ công tác CCHC thuộc Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06,... Các đơn vị hành chính mới đã nỗ lực duy trì hoạt động của Bộ phận một cửa, đảm bảo việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp được thông suốt, không bị gián đoạn.

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2025, các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp xã tiếp nhận 624.359 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 574.627 hồ sơ, đúng và trước hạn 560.948 hồ sơ, đạt 97,6%, trong đó: tại các quan cấp tỉnh, tiếp nhận là 250.775 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 223.337 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết trước và đúng hạn là 215.737 hồ sơ, đạt tỷ lệ là 96,6%; tại 102 xã, phường tiếp nhận 373.584 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết 351.290 hồ sơ TTHC, giải quyết trước và đúng hạn là 345.247 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,3%. Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 472.403 hồ sơ, chiếm 75,7% tổng số hồ sơ tiếp nhận, trong đó: toàn trình là 201.888 hồ sơ, chiếm 42,73% so với hồ sơ nộp trực tuyến, chiếm 32,33% so với tổng hồ sơ. Theo thống kê trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tính đến ngày 31/12/2025 đạt 93,15 điểm, xếp vị thứ 15/34 tỉnh, thành phố (tăng 10 bậc so với thời điểm cuối tháng 11/2025). Đến 31/12/2025, các cơ quan, đơn vị đều có chỉ số trên 89 điểm. Tuy nhiên, mức độ cải thiện còn chậm so với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Tỷ lệ hài lòng về xử lý phản ánh, kiến nghị của tỉnh

<sup>19</sup> Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh; Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh theo quy định.

đạt 97%; tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 96,55%.”

#### **“4.2. Về công tác tư pháp”**

- Các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp và các kế hoạch chuyên đề trong năm 2025, đặc biệt là công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên tất cả lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội luôn được chú trọng triển khai<sup>20</sup>. Việc triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và các Luật, Nghị quyết mới ban hành được quan tâm thực hiện<sup>21</sup>.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật được triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả<sup>22</sup>. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi tiếp tục được tăng cường; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được phát huy. Công tác trợ giúp pháp lý chú trọng vào các vụ việc tố tụng, đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cá nhân<sup>23</sup>.

#### **“4.3. Về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí”**

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra được triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu theo kế hoạch đề ra. Trong năm, Thanh tra tỉnh và thanh tra các ngành, địa phương thực hiện **302 cuộc thanh tra; trong đó, có 154 cuộc thanh tra hành chính và 148 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (trong đó có 256 cuộc theo kế hoạch và 46 cuộc thanh tra đột xuất)**. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, sai phạm; kiến nghị xử lý theo quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tăng cường kỷ luật, kỷ

<sup>20</sup> - Trước ngày 01/7/2025 (trước khi hợp nhất tỉnh): HĐND, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành 41 văn bản QPPL (trong đó: 04 Nghị quyết và 37 Quyết định); HĐND, UBND tỉnh Phú Yên đã ban hành 56 văn bản (trong đó: 05 Nghị quyết, 51 Quyết định).

- Kể từ ngày 01/7/2025 đến 31/12/2025 (sau khi hợp nhất tỉnh): HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 65 văn bản QPPL (17 Nghị quyết của HĐND tỉnh; 47 Quyết định của UBND tỉnh; 01 Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

<sup>21</sup> Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 24/7/2025 về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 030/KH-UBND ngày 26/8/2025 về triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh và triển khai xây dựng danh mục văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9; triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;...

<sup>22</sup> Tổ chức 02 Hội nghị trực tuyến phổ biến, quán triệt các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 và Kỳ họp thứ 9; thường xuyên cập nhật tin, bài trên Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh; tổ chức 02 Cuộc thi trực tuyến: “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” và “Tìm hiểu một số quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật” với tổng số 60.839 người tham gia thi, với 83.488 lượt thi;...

<sup>23</sup> Trong năm 2025, 02 Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh đã thụ lý 809 vụ việc.

cương hành chính<sup>24</sup>. Các sai phạm, thiếu sót được phát hiện qua thanh tra chủ yếu về lĩnh vực xây dựng cơ bản; việc chấp hành các quy định về giao thông; lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, vi phạm pháp luật về giao thông, vận tải; quản lý sử dụng tài chính, ngân sách,....

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định<sup>25</sup>. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp, các ngành lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc. Bên cạnh đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ tranh chấp khiếu kiện kéo dài được tỉnh quan tâm thực hiện; kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài và tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc xảy ra trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 44/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

#### ***“4.4. Về quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội”***

Tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn tỉnh. Nhìn chung, tình hình an ninh trên các lĩnh vực cơ bản được đảm bảo, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2024 (*xảy ra 574 vụ, giảm 17,2%; 406 người chết, giảm 6,24% và 359 người bị thương, giảm 23,94%*). Tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội đạt **86,56%** .

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG (cập nhật, đánh giá lại như sau):**

#### **“1. Kết quả đạt được”**

Trong năm 2025, với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, tỉnh Đắk Lắk đã nỗ lực hoàn thành khối lượng công việc rất lớn, bảo đảm tiến độ sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; từng bước giải quyết các điểm nghẽn, hạn chế, bất cập nội tại và chủ động nghiên cứu, triển khai các phương án, giải pháp ứng phó với biến động từ bên ngoài. Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của thiên tai và biến đổi khí hậu, dưới sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự nỗ lực của các cấp, các

<sup>24</sup> Đối với thanh tra hành chính: Phát hiện sai phạm 188,391 tỷ đồng, đã kiến nghị thu hồi, nộp NSNN 133,691 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 34,8 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 21 tổ chức, 55 cá nhân có liên quan đến sai phạm, đồng thời, chấn chỉnh các hành vi vi phạm trong công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực được thanh tra.

Đối với thanh tra chuyên ngành: Phát hiện 219 tổ chức có vi phạm với tổng số tiền 2,85 tỷ đồng; đã kiến nghị thu hồi, nộp NSNN 760 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 2 tỷ đồng; ban hành 255 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 6 tỷ đồng; đồng thời cảnh cáo, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân có sai phạm liên quan.

<sup>25</sup> Đã tiếp 7088 lượt công dân/5829 vụ việc, số đoàn đông người là 104 đoàn. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiếp nhận 6.720 đơn. Số đơn đã xử lý 6.083 đơn/6.720 đơn; số đơn đủ điều kiện xử lý: 6.083 đơn; số đơn thuộc thẩm quyền 5.512 đơn/4.701 vụ việc. Cụ thể: Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 196 đơn/196 vụ việc; đã giải quyết 89 vụ việc; đang xem xét điều kiện thụ lý 50 vụ việc, không thụ lý 27 vụ việc; rút đơn, đình chỉ giải quyết 30 vụ việc. Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: 59 đơn/59 vụ việc; đã giải quyết 59/59 vụ việc. Đơn kiến nghị, phản ánh phải giải quyết: 5241 đơn, đã xử lý 5241/5241 đơn.

ngành, tỉnh đã huy động tối đa nguồn lực để ứng phó, khắc phục hậu quả, bảo đảm an toàn đời sống Nhân dân và duy trì phát triển kinh tế - xã hội. Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì phát triển, một số chỉ tiêu đạt mức tăng trưởng khá, vượt kịch bản đề ra, đặc biệt có **06 chỉ tiêu: Tổng kim ngạch xuất khẩu; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index); Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; Phát triển hạ tầng đã hoàn thành vượt kế hoạch cả năm 2025**. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản cơ bản ổn định, giá các sản phẩm nông nghiệp như cà phê, hồ tiêu tiếp tục duy trì ở mức cao góp phần làm tăng thu nhập cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển nông nghiệp của tỉnh. Sản lượng các sản phẩm công nghiệp chủ yếu, huy động vốn đầu tư toàn xã hội tăng so với cùng kỳ năm 2024. Nhiều sự kiện văn hóa, lễ hội, thể thao diễn ra sôi nổi, góp phần thu hút lượng lớn khách du lịch đến với tỉnh và thúc đẩy các ngành dịch vụ phát triển, tổng thu từ du lịch cả năm ước tăng 46,43% so với cùng kỳ, lượng khách đến tỉnh tăng 31,5%. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới tiếp tục tăng cao; tình hình thu hút đầu tư có nhiều khởi sắc, nhiều dự án quy mô lớn, tạo động lực phát triển, sức lan tỏa cho địa phương trong thời gian tới đã được cấp chủ trương đầu tư, khởi công như: Dự án Đầu tư xây dựng Bến cảng Bãi Góc, Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng: Khu công nghiệp Hòa Tâm, Khu công nghiệp công nghệ cao Phú Yên, Khu công nghiệp Phú Xuân; Nhà máy cà phê Trung Nguyên Legend, Tổ hợp Trung tâm thương mại, khách sạn, nhà ở Eco Palace,... tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo cập nhật, đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 (cập nhật đến ngày 31/12/2025), UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để theo dõi./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP.Tỉnh ủy; VP.Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Mặt trận và các Đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng, Ban, Trung tâm (VP.UBND tỉnh);
- Lưu: VT, TH (ĐH)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trương Công Thái**